

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HS-ST  
Ngày 08-6-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lèo Thị Chan;  
Ông Cầm Văn Chinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thị T**, tên gọi khác: H, sinh ngày 22/12/1982 tại huyện NH, tỉnh Đ. Nơi cư trú: Thôn Y, xã YT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn T1 (*đã chết*) và bà Nguyễn Thị H1; có chồng là Nguyễn Anh T2 (*hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý, tỉnh Bắc Giang*) và 01 con (*sinh năm 2010*); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt 45 (*bốn mươi lăm*) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 84/2006/HSST ngày 30/3/2006 (*chấp hành xong ngày năm 2009*);

- Bị Tòa án nhân dân huyện YP, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 07 (*bảy*) tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 02/2014/HSST ngày 07/01/2014. Tại Quyết định số 39/2014/HSPT-QĐ ngày 01/4/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị T (*chấp hành xong ngày 03/12/2015*).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 cho đến nay. Có mặt.

**2. Lò Kiều H2**, sinh ngày 26/10/2001 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản NL, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn T3 và bà Hà Thị Th; có vợ là Sa Thị Phương Nh và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi tại Bản án số 10/2019/HSST ngày 13/3/2019 (*chấp hành xong ngày 29/9/2021, thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi*); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị T*: Ông Trần Quốc Tuấn, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, Tổ công tác Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lò Kiều H2 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Kiều H2.

Vật chứng thu giữ: 07 gói nilon màu trắng bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine. Ngoài ra, còn tạm giữ của H2 80.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động.

Mở rộng điều tra, ngày 20/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Lệnh giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị T.

Quá trình thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đã phát hiện, thu giữ:

- 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, phát hiện trong lòng bàn tay trái của T;

- Phát hiện trong chiếc túi vải màu đen đeo chéo trước bụng Nguyễn Thị T: 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng, nghi là Heroine; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp và 1.000.000 đồng.

Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị T phát hiện, thu giữ: 01 chiếc cân điện tử POCKET SCALE, 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng. T khai sử dụng cân điện tử để cân ma túy bán; chiếc điện thoại di động sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 20/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành lập Biên bản làm việc về nội dung mở niêm phong,

cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng đối với số vật chứng thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Kiều H2, kết quả: Chất bột màu trắng bên trong 07 túi nilon thu giữ có tổng khối lượng 1,051 gam, lấy toàn bộ ký hiệu từ H1 đến H7 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 85/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Các mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H7 đều là ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 1,051 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,051 gam; loại Heroine”.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 21/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành lập Biên bản làm việc về nội dung mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng đối với số vật chứng thu giữ khi thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị T, kết quả:

- Chất bột màu trắng bên trong gói nilon màu trắng (phát hiện trong lòng bàn tay trái của T) có khối lượng 18,258 gam, trích lấy 0,904 gam, ký hiệu T1 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy.

- Đối với 03 túi nilon màu trắng phát hiện trong chiếc túi vải màu đen đeo chéo trước bụng T:

+ Bên trong túi nilon thứ nhất có 13 túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong đều chứa các cục chất bột màu trắng có tổng khối lượng 3,168 gam, lấy toàn bộ ký hiệu từ T3 đến T15 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy.

+ Bên trong túi nilon thứ hai có 01 cục bột màu trắng có khối lượng 76,311 gam, trích lấy 1,433 gam, ký hiệu T16 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy.

+ Bên trong túi nilon thứ ba có 05 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,478 gam, lấy toàn bộ ký hiệu T18 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 86/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Các mẫu gửi giám định ký hiệu T1 và từ T3 đến T16 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 5,505 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T18 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,478 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 97,737 gam; loại Heroine và 0,478 gam; loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Thị T, Lò Kiều H2 khai nhận:

Ngày 16/12/2022, Nguyễn Thị T đi chơi ở thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thì gặp lại người phụ nữ tên H3 (T quen biết H3 từ năm 2015 khi đi chấp hành án phạt tù về tội Đánh bạc tại Trại giam Ngọc Lý, tỉnh Bắc Giang) đi cùng

một người đàn ông, H3 giới thiệu tên là Tuấn, là em chồng của H3, nhà ở thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Qua nói chuyện, Tuấn đặt vấn đề đưa ma túy cho T bán, khi nào bán xong thì thanh toán tiền cho Tuấn. T đồng ý rồi cho Tuấn số điện thoại và địa chỉ nhà tại thôn Yên Lãng, xã Yên Phong, huyện Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh để Tuấn mang ma túy đến nhà cho T. Hai bên thống nhất khi nào bán được ma túy thì T sẽ cho tiền vào túi nilon màu đen để ở cửa sổ nhà, sau đó gọi điện cho Tuấn và Tuấn sẽ cho người đến lấy, giá bán 01 phân Heroine là 500.000 đồng và 01 viên hồng phiến là 100.000 đồng.

Đến trưa ngày 19/12/2022, T đang ngủ ở nhà thì có người ném một bọc nilon màu đen qua cửa sổ. Sau đó T thấy Tuấn gọi điện thông báo vừa ném ma túy vào trong nhà. T kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa các cục bột Heroine; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 13 túi nilon màu trắng, trong mỗi túi đều có các cục bột Heroine; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 cục bột Heroine; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 viên hồng phiến; 01 chiếc cân điện tử và nhiều túi zip màu trắng. T cất số ma túy trên vào trong chiếc túi vải màu đen đeo chéo trước bụng, còn chiếc cân điện tử cất trên bàn bếp.

Đối với Lò Kiều H2, sáng ngày 17/12/2022, H2 đang ở phòng trọ thuộc thôn YL, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thì có người quen tên Hoàng (*H2 không biết họ, tên đệm*) ở Khảo, xã Tường Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La gọi điện qua ứng dụng Messenger, Hoàng đặt vấn đề nhờ H2 mua hộ Heroine với số tiền 1.000.000 đồng và sẽ chuyển tiền qua tài khoản cho H2. H2 đồng ý và nhắn cho Hoàng số tài khoản 86803034567890 của H2 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội (*MB*) để Hoàng chuyển tiền. Đến sáng ngày 18/12/2022, Hoàng chuyển cho H2 1.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, H2 đi ra cửa hàng tạp hóa gần chỗ H2 ở trọ hỏi xin số tài khoản để chuyển tiền và nhận lại 1.000.000 đồng tiền mặt. Đến chiều ngày 18/12/2022, Hoàng tiếp tục gọi điện cho H2 nhờ mua thêm Heroine với số tiền 500.000 đồng và trả nợ 500.000 đồng Hoàng vay trước đó. Sau đó, Hoàng chuyển cho H2 1.000.000 đồng. Nhận được tiền, H2 đi ra cửa hàng tạp hóa khác gần chỗ H2 ở trọ hỏi xin số tài khoản để chuyển tiền và nhận lại 500.000 đồng tiền mặt.

Đến khoảng 17 giờ ngày 19/12/2022, H2 mang theo 1.000.000 đồng trong số tiền Hoàng gửi đến nhà Nguyễn Thị T cách khu vực nhà trọ của H2 khoảng 100m gặp và hỏi mua Heroine của T với số tiền 1.000.000 đồng. T đồng ý và lấy Heroine ra chia vào 02 túi nilon màu trắng, số Heroine còn lại T cất vào túi vải như cũ. Sau đó, T đưa 02 túi Heroine cho H2 qua cửa sổ, H2 cầm lấy và xin thêm 05 túi nilon đựng ma túy rồi đi về. Sau khi mua được ma túy, H2 chia nhỏ số Heroine ra thành 07 túi cất vào túi bên phải, phía trước của quần đang mặc rồi đi bộ ra khu vực chợ hoa quả thuộc thôn Ấp Đồng, xã Yên Phong, huyện Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh bắt xe khách về huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Trên đường đi, H2 gọi điện hẹn gặp Hoàng tại khu vực đường mới thuộc tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên để giao ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H2 xuống xe ở khu vực tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên để gặp giao ma túy cho Hoàng nH2 chưa gặp thì bị Tổ công tác Công an huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang.

Trên cơ sở lời khai của Lò Kiều H2 và kết quả điều tra xác minh, ngày 20/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã ra Lệnh giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị T.

Về nguồn gốc 98,788 gam ma túy, loại Heroine và 0,478 gam ma túy, loại Methamphetamine thu giữ trong vụ án: Nguyễn Thị T khai số ma túy trên do đối tượng tên Tuấn, là em chồng của Nguyễn Thị Bích H3 (*H3 là người quen của T, sinh năm 1962, trú tại khu Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý, tỉnh Bắc Giang*) đưa cho T để bán kiếm lời. Lấy lời khai của H3, H3 khai nhận Tuấn có tên khai sinh là Vũ Mạnh Cường, trú tại khu 1, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan điều tra xác minh tại địa chỉ trên, xác định Cường đã chết cuối năm 2021.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 51/CTr-VKS-P1 ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Nguyễn Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Lò Kiều H2 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

*\* Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Các bị cáo Nguyễn Thị T, Lò Kiều H2 thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không khai báo gì thêm.

*\* Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Lò Kiều H2 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Kiều H2 từ 42 đến 48 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định chất ma túy và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 chiếc túi vải màu đen, 01 chiếc cân điện tử thu giữ của Nguyễn Thị T.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại Iphone 6S và 1.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị T; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 và 80.000 đồng thu giữ của Lò Kiều H2.

Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị T trình bày lời bào chữa nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có trình độ văn hóa thấp, nhận thức, hiểu biết pháp luật phần nào còn hạn chế, suy nghĩ đơn giản; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng đang chấp hành án, con còn nhỏ, mẹ già yếu, bố chồng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Bị cáo Nguyễn Thị T nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Lò Kiều H2 không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị T không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo

Ngày 19/12/2022, tại tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Lò Kiều H2 bị Tổ công tác Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,051 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để bán kiếm lời. Quá trình điều tra xác định nguồn gốc số ma túy nêu trên do Lò Kiều H2 mua của Nguyễn Thị T tại nhà ở của T ở thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Mở rộng điều tra xác định Nguyễn Thị T còn cất giữ trái phép 97,737 gam ma túy, loại Heroine và 0,478 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Khối lượng ma túy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cụ thể như sau: Bị cáo Lò Kiều H2 1,051 gam ma túy, loại Heroine; bị cáo Nguyễn Thị T 98,788 gam ma túy, loại Heroine và 0,478 gam ma túy, loại Methamphetamine, quy đổi tổng khối lượng 02 chất ma túy là 99,266 gam.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La lập hồi 22 giờ 30 phút ngày 19/12/2022 tại bản tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ là 07 túi

nilon bên trong các túi đều chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine.

- Biên bản làm việc lập hồi 09 giờ 20 phút ngày 20/12/2022 tại Công an huyện Phù Yên, Lò Kiều H2 nhận dạng được ảnh và xác nhận Nguyễn Thị T là người đã bán ma túy cho H2 vào ngày 19/12/2022.

- Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 17 giờ 50 phút ngày 20/12/2022 tại thôn Y, xã YT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh đối với Nguyễn Thị T cùng vật chứng thu giữ là 04 túi nilon màu trắng, trong đó 03 túi có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine, 01 túi có 05 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp.

- Biên bản làm việc lập hồi 14 giờ 40 phút ngày 21/12/2022 tại Công an huyện Phù Yên, Nguyễn Thị T nhận dạng được ảnh và xác nhận Lò Kiều H2 là người đã mua ma túy của T vào ngày 19/12/2022; Biên bản làm việc lập hồi 15 giờ 10 phút, Nguyễn Thị T nhận dạng được ảnh và xác nhận túi nilon T dùng để đựng ma túy bán cho H2 vào ngày 19/12/2022.

- Biên bản làm việc về nội dung mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 08 giờ ngày 20/12/2022 tại Công an huyện Phù Yên xác định: Chất bột màu trắng bên trong 07 túi nilon thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Kiều H2 có tổng khối lượng 1,051 gam.

- Kết luận giám định số 85/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Kiều H2 là 1,051 gam, loại Heroine.

- Biên bản làm việc về nội dung mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 09 giờ ngày 21/12/2022 tại Công an huyện Phù Yên xác định: Chất bột màu trắng bên trong 03 túi nilon màu trắng thu giữ khi thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị T có tổng khối lượng 97,737; 05 viên nén màu hồng trong 01 túi nilon màu trắng có tổng khối lượng 0,478 gam.

- Kết luận giám định số 86/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị T là 97,737 gam, loại Heroine và 0,478 gam, loại Methamphetamine.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thị T và Lò Kiều H2 tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Kiều H2, thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Thị T; phù hợp với khối lượng ma túy thu giữ các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị T và Lò Kiều H2 đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

### [3] Về tình tiết định khung hình phạt

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời là vi phạm pháp luật nH2 vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Lò Kiều H2 đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 1,051 gam ma túy, loại Heroine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Bị cáo Nguyễn Thị T đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 98,788 gam ma túy, loại Heroine và 0,478 gam ma túy, loại Methamphetamine, quy đổi tổng khối lượng 02 chất ma túy là 99,266 gam, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Có 02 chất ma túy trở lên...*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

### [4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị T thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo Lò Kiều H2 thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo mới bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là các tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

### [5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

*Về nhân thân:* Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Thị T đã 02 lần bị xét xử: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt 45 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện YP, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị cáo Lò Kiều H2 đã bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi (*năm 2019*); đều đã được xóa án tích.

*Tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Kiều H2 tích cực hợp tác, có nhiều lời khai giúp Cơ quan điều tra mở rộng vụ án, nhanh chóng làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị T nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại đơn xin xác nhận nhân thân đề ngày 05/5/2023, có xác nhận của Ủy

ban nhân dân xã YT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh xác nhận bị cáo Nguyễn Thị T là lao động chính trong gia đình, không có việc làm ổn định, chồng đang đi chấp hành án, bị cáo còn phải nuôi 01 con nhỏ sinh năm 2010 và mẹ già sinh năm 1949; bị cáo có bố chồng là Nguyễn Xuân Thiêm được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án

Các bị cáo có vai trò độc lập với nhau trong vụ án. Trong đó, bị cáo Nguyễn Thị T có vai trò là người bán ma túy, còn bị cáo Lò Kiều H2 có vai trò là người mua ma túy để bán lại kiếm lời.

[7] Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự nH2 xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có điều kiện thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[8] Về các đối tượng có liên quan

Đối với đối tượng tên Tuấn, Nguyễn Thị T khai là người đã đưa ma túy cho T để bán kiếm lời: Quá trình điều tra, T khai gặp và quen Tuấn vào ngày 16/12/2022 ở thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh khi Tuấn đi cùng H3 (*T biết H3 vào năm 2015 khi chấp hành án phạt tù về tội Đánh bạc tại Trại giam Ngọc Lý, tỉnh Bắc Giang, còn H3 chấp hành án về tội liên quan đến ma túy. H3 khoảng 50-55 tuổi, dân tộc Kinh, có chồng tên Bảo; không nhớ rõ nhà ở Đáp Cầu hay Thị Cầu của thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; T không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ và thông tin gì khác về H3, chưa được đến nhà H3*). T không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ và thông tin gì khác về Tuấn, khi gặp chỉ được nghe giới thiệu là em chồng của H3.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định tại Trại giam Ngọc Lý, tỉnh Bắc Giang hiện có người tên Nguyễn Thị Bích H3, sinh năm 1962, hộ khẩu thường trú: Khu S, phường VN, thành phố Bắc Ninh đang chấp hành án. Tiến hành làm việc với Nguyễn Thị Bích H3 và cho nhận dạng đối với Nguyễn Thị T, kết quả H3 xác nhận không quen biết Nguyễn Thị T có trong bản ảnh, không có quan hệ hoặc quen biết với T, không được giới thiệu cho người nào tên T để quen biết với Tuấn. Tiến hành xác minh em chồng của H3 tại địa chỉ khu 1, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh kết quả có người tên Vũ Mạnh C, tên gọi khác Tuấn, sinh năm 1964 đăng ký thường trú nhưng C đã chết vào cuối năm 2021, trong khi thời điểm T thực hiện hành vi phạm tội vào tháng 12/2022.

Tiến hành cho T nhận dạng người qua ảnh đối với Nguyễn Thị Bích H3 có lý lịch nêu trên kết quả T xác nhận không quen biết và chưa từng gặp mặt với người có trong bản ảnh.

Tiến hành xác minh số thuê bao điện thoại 0565.959.336 T khai Tuấn sử dụng xác định người đứng tên đăng ký là Vũ Năng D, sinh ngày 29/5/1991, địa

chỉ: Thôn Q, xã ĐX, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình. Tiến hành thu thập ảnh Vũ Năng D cho T nhận dạng, kết quả T xác nhận không quen biết và chưa từng gặp mặt người có trong bản ảnh. Tiến hành lấy lời khai của Vũ Năng D xác định không được đăng ký, sử dụng số thuê bao điện thoại 0565.959.336; không quen biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị T.

Ngoài lời khai của Nguyễn Thị T thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định.

Đối với người đàn ông tên H5, ở bản K, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Lò Kiều H2 khai là người gửi tiền nhờ H2 tìm mua hộ ma túy. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh xác định tại bản K, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La có một đối tượng tên Đinh Văn H5, sinh năm 1992. Tiến hành thu thập bản ảnh của Đinh Văn H5 cho H2 nhận dạng, kết quả H2 xác định H5 là người đã chuyển tiền nhờ H2 tìm mua hộ ma túy. Tiến hành lấy lời khai của Đinh Văn H5 xác nhận được chuyển 2.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của H2 mục đích để trả nợ tiền đã vay của H2. H5 không thừa nhận việc chuyển tiền để nhờ H2 tìm mua hộ ma túy. Ngày 03/4/2023, Cơ quan điều tra đã cho Lò Kiều H2 và Đinh Văn H5 đối chất, kết quả hai bên giữ nguyên lời khai của mình. Ngoài lời khai của Lò Kiều H2 thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định chưa có căn cứ xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với Đinh Văn Hoàng là đúng quy định.

#### [9] Về vật chứng

- Đối với số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 chiếc túi vải màu đen, 01 chiếc cân điện tử thu giữ của Nguyễn Thị T: Xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6S và 1.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị T; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 và 80.000 đồng thu giữ của Lò Kiều H2: Xét đây là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội và số tiền do thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

#### [10] Về án phí

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Lò Kiều H2 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

2.1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 17 (*mười bảy*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Kiều H2 03 (*ba*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2022.

2.3. Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. *Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (*một*) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 07 (*bảy*) mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong một chiếc phong bì do Công an huyện Phù Yên phát hành còn nguyên niêm phong.

- 02 (*hai*) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 17 (*mười bảy*) túi nilon màu trắng + 03 (*ba*) mảnh nilon màu trắng + 02 (*hai*) mảnh nilon màu vàng + 01 (*một*) túi nilon bên trong đựng chất bột màu trắng ký hiệu T2 = 17,354 gam + 01 (*một*) túi nilon bên trong đựng chất bột màu trắng ký hiệu T17 = 74,878 gam được niêm phong trong một chiếc phong bì do Công an huyện Phù Yên phát hành còn nguyên niêm phong.

- 01 (*một*) chiếc túi vải màu đen, nhãn hiệu YATEHU, kích thước dài 22cm x rộng 115cm x cao 05cm, có 04 ngăn, 02 dây đeo, đã qua sử dụng.

- 01 (*một*) chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen, kích thước dài 12,5cm x rộng 08cm x cao 02cm, đã qua sử dụng.

3.2. *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước* 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S màu hồng kèm 01 sim trong điện thoại được niêm phong trong một chiếc phong bì do Công an huyện Phù Yên phát hành còn nguyên niêm phong (*thu giữ của Nguyễn Thị T*).

3.3. Đối với vật chứng niêm phong trong một chiếc phong bì do Công an huyện Phù Yên phát hành còn nguyên niêm phong (*khoản 04 Biên bản giao nhận vật chứng*), xử lý như sau:

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước* 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu vàng (*thu giữ của Lò Kiều H2*).

- *Tịch thu tiêu hủy* 01 (*một*) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở.

3.4. Đối với vật chứng niêm phong trong một chiếc phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong (*khoản 07 Biên bản giao nhận vật chứng*), xử lý như sau:

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước* số tiền 1.080.000 đồng (*một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ phong bì cũ gửi giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 18/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị T, Lò Kiều H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/6/2023).

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Tòng Thị Hiền**

